

Số: 89/BC-BGD/VHF

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022

V/v: Báo cáo kết quả SXKD năm 2021
và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022.

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2022 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông;
Hội đồng Quản trị Công ty.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được ĐHCĐ thông qua tại kỳ họp thường niên lần thứ 15 ngày 20/4/2021;
- Căn cứ kết vào quả hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán VACO hết ngày 31/12/2021.

Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và xây dựng kế hoạch năm 2022 của Công ty với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NĂM 2021.

Năm 2021 là một năm với rất nhiều biến động của chính sách nhà nước và thị trường kinh doanh, tình hình thế giới, khu vực và trong nước hết sức phức tạp, diễn biến khó lường, khó đoán định và đặc biệt là đại dịch bệnh Covid-19 gây ra trên toàn cầu đã ảnh hưởng suy giảm trầm trọng đến nền kinh tế toàn thế giới.

Đối với nước ta cũng đã xảy ra hơn 4 lần bùng phát dịch bệnh, với biến thể Delta và Omicron đã làm dịch bùng phát mạnh với tốc độ lây nhiễm cao gấp nhiều lần so với các biến chủng khác trước đó. Các biến thể Delta, Omicron xuất hiện làm đảo lộn cuộc chiến chống dịch của nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Tại các tỉnh, thành phố đã thực hiện giãn cách xã hội, tăng cường các biện pháp chống dịch gắt gao và đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả thực hiện SXKD trong năm 2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHSXKD NĂM 2021.

II.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD thương mại, dịch vụ và xây lắp.

Trong năm 2021, Công ty đã vượt qua rất nhiều khó khăn, hoạt động ổn định, để khẳng định là vị trí của mình trong những doanh nghiệp tăng trưởng có uy tín của Việt Nam.

Cũng trong năm qua, một số mô hình kinh doanh được Ban giám đốc tiếp tục đưa vào kinh doanh khai thác từ những năm trước như: Kinh doanh Đậu tương, phân phối các mặt hàng của một số hãng sản xuất lớn như Cocacola và các mặt hàng tiêu dùng khác ... đã từng bước đi vào hoạt động ổn định. Với tình hình dịch bệnh như vậy, Công ty đã phải đối mặt với những khó khăn và thách thức như sau:

- Văn phòng Công ty và một số điểm bị phong tỏa theo chỉ đạo của UBND phường sở tại; Các khách hàng là những đơn vị thuê kho, bãi, văn phòng của Công ty đều bị ảnh hưởng của đại dịch này, dẫn đến việc khách hàng dừng hoạt động để trả lại kho thuê hoặc đề nghị giảm tiền thuê kho, bãi và văn phòng.

- Việc Công ty giảm giá thuê, giảm tiền thuê và giãn thời gian trả tiền thuê cho khách hàng thuê kho là để chia sẻ một phần khó khăn cùng khách hàng. Trong khi Công ty vẫn phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tiền thuê + thuế đất hàng năm ở mức cao và chỉ nhận được một phần sự hỗ trợ chính sách miễn giảm từ cơ quan Thuế dành cho các khu đất đã được ký kết hợp đồng thuê với cơ quan Nhà nước.

- Tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với thanh toán của khách hàng kinh doanh mua bán và thuê kho trong mùa dịch. Đặc biệt là khó khăn trong việc xử lý lấp đầy diện tích kho trống, do các khách hàng phải ngừng hoạt động và chấm dứt hợp đồng trước thời hạn hoặc mất khả năng thanh toán.

Đây cũng là nguyên nhân tác động sụt giảm đến nguồn thu từ thuê kho của Công ty trong năm và những năm tiếp theo từ việc tìm kiếm khách hàng để khai thác tối đa mặt bằng văn phòng + kho.

- Một số mặt hàng kinh doanh của Công ty bị đình trệ, đặc biệt là khu vực phía Nam với mặt hàng Sản phẩm xuất khẩu và kinh doanh thị trường trong nước trong giai đoạn giãn cách chống đại dịch. Ngoài ra, các mặt hàng kinh doanh phân phối và lĩnh vực xây dựng.... với hoạt động gần như chỉ để duy trì hệ thống khách hàng.

- Tiềm ẩn rủi ro việc phong tỏa điểm dịch đã xảy ra và làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty hoặc Chi nhánh trực thuộc.

Bên cạnh đó còn những khó khăn và thách thức đến từ sự thay đổi theo giai đoạn của chính sách của Nhà nước như:

- UBND thành phố Hà Nội đã tăng giá đất 05 năm (01/2020÷12/2024) lên bình quân 15% so với năm 2019 và việc tính tiền thuê + thuế đất của Công ty phải thực hiện do Thành phố tính biểu giá mới với hệ số điều chỉnh giá đất (k).

- Đầu tư công của Nhà nước trong giai đoạn này gần như không triển khai, dẫn đến việc ký kết hợp đồng mới hoặc thanh quyết toán các công trình xây đã thực hiện gặp nhiều khó khăn và làm ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động của Công ty trong lĩnh vực xây dựng.

Sau đây là báo cáo tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	425.815.584.067	510.276.049.639
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	425.815.854.067	510.276.049.639
4	Giá vốn hàng bán	411.492.487.406	487.926.685.039
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	14.323.069.661	22.349.364.600
6	Doanh thu hoạt động tài chính	23.108.165.998	20.437.050.069
7	Chi phí hoạt động tài chính	1.602.550.823	2.251.058.834
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	1.554.475.732	2.112.498.745
8	Chi phí bán hàng	5.008.533.468	10.768.611.779
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.332.471.536	23.607.935.405
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	6.487.679.832	6.158.808.651
11	Thu nhập khác	45.464.370	63.068.442
12	Chi phí khác	5.433.589	27.555.372
13	Lợi nhuận khác	40.030.781	35.513.070
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	6.527.710.613	6.194.321.721
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.527.710.613	6.194.321.721

II.2. Công tác đầu tư xây dựng và bảo vệ quỹ đất.

02 khu đất đã được ĐHCĐ cũng như UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất để phát triển dự án đầu tư là (khu đất 9A+780 Minh Khai đã được cấp GCNQSDĐ gắn liền TSTĐ; khu đất Km10 Văn Điển Công ty đã ký xong Hợp đồng thuê đất và thực hiện các bước tiếp theo quy định để được cấp GCNQSDĐ).

Việc triển khai dự án trong giai đoạn này cần phải thực hiện theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung và thông tư số 125/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021. Do vậy Công ty đã kê khai đầy đủ số liệu theo yêu cầu và cung cấp cho Tổng công ty tổng hợp để làm việc với các cơ quan chức năng phê duyệt phương án tiếp theo.

Dự án 231 Cầu Giấy – Hà Nội do còn những vướng mắc về thủ tục giải tỏa mặt bằng và điều chỉnh quy mô dự án nên vẫn chưa thể triển khai thực hiện được.

Các khu đất còn lại do Công ty quản lý, được sử dụng làm văn phòng của các Trung tâm, ngoài ra còn để thực hiện theo yêu cầu nhiệm vụ làm kho cho đề án “Dự trữ lưu thông để bình ổn giá, góp phần đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn miền Bắc và miền Trung” và kết hợp cho thuê kho bãi để có nguồn thu đảm bảo thực hiện nghĩa vụ tiền thuê đất cho nhà nước.

II.3. Đánh giá kết quả tổng hợp được giao và đã thực hiện trong năm 2021

Từ những kết quả đánh giá và thực hiện trong năm 2021 ở trên, Ban điều hành báo cáo kết quả tổng hợp được ĐHCĐ giao và đã thực hiện trong năm 2021 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021			Năm 2020		
		KH	TH	%TH	KH	TH	%TH
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215	100	215	215	100
2. Số lao động BQ	Người	108	104	96	108	104	96
3. Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15,8	14,8	93	15,8	13,68	86,57
4. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	400	425,8	106	520	531	102
5. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	21	15,7	75	17	21,3	125,3
6. LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	6,5	6,52	100,3	6	6,19	103,2
7. Thu nhập BQ/Tháng	Triệudồng	11	11,2	102	10	12	120

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH NĂM 2021.

Năm 2021, theo bảng kết quả với số liệu thống kê trên, mặc dù tình hình kinh tế chung rất khó khăn, nhưng các chỉ tiêu được ĐHCĐ được giao, Ban điều hành đã nỗ lực hết sức để hoàn thành vượt kế hoạch đề ra với doanh số 449 tỷ và đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận 6,5 tỷ.

Với kết quả trên của toàn Công ty, các cơ quan quản lý đã đánh giá cao về nỗ lực vượt khó hoàn thành nhiệm vụ của tập thể CB&CNV Công ty Vĩnh Hà, với Quyết định khen thưởng số 32/QĐ-UBQLV ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban quản lý vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp về việc: Tặng cờ thi đua năm 2021 cho các tập thể thuộc Tổng công ty lương thực miền Bắc – ***Đã có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua năm 2021 của UBQLV Nhà nước tại doanh nghiệp.***

Trong năm, Công ty cũng đã có nhiều những đổi mới rõ nét trong công tác quản trị điều hành, đặc biệt là nguồn nhân lực, hệ thống quy trình, hướng tới chuẩn

mục. Các chỉ tiêu đánh giá CBCNV Công ty được áp dụng và triển khai thực hiện, hệ thống kiểm tra kiểm soát được củng cố và tăng cường cụ thể trong công tác điều hành như sau:

III.1. Về công tác tổ chức thực hiện:

Bám sát mục tiêu của kế hoạch SXKD được ĐHCĐ lần thứ 15 năm 2021 thường niên thông qua, Công ty tiếp tục nâng cao công tác quản trị nhân sự thông qua các hình thức đào tạo và tuyển dụng thường xuyên nhằm duy trì hoạt động cải tiến liên tục và sắp xếp lại nguồn nhân lực cho phù hợp.

III.2. Về công tác quản lý và tái cơ cấu:

- Duy trì và cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.

- Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo việc thấu hiểu quy trình công việc từ lãnh đạo đến các nhân viên Công ty.

- Nâng cao chuyên môn cho các cán bộ quản lý chi nhánh, các bộ phận phòng và ban chức năng trong Công ty. Nhằm đảm bảo khả năng quản lý, lập kế hoạch và triển khai nhiệm vụ được giao hiệu quả đạt được cao nhất.

- Tiếp tục có phương án thực hiện tái cơ cấu trong các phòng ban và các đơn vị khi cần thiết.

III.3. Về công tác kiểm soát:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đầu ra, đầu vào để tiến tới thực hiện theo Quy chế tài chính được phê duyệt...;

- Kế hoạch kinh doanh được đánh giá và theo dõi bám sát hàng tuần, hàng tháng, do vậy đã có những điều chỉnh kịp thời trước những biến động của thị trường để hoạt động Công ty được ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và tạo tiền đề cho năm 2022.

- Tăng cường nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho, tăng cường công tác thu hồi nợ, nhằm giảm nợ và tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn.

- Tăng cường rà soát tính hiệu quả của các tài sản, những tài sản nào không phát huy hiệu quả tối đa có thể cho thuê mượn, liên doanh và liên kết nhằm tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Công ty.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Công ty bám sát kế hoạch 5 năm 2021 ÷ 2025 đã xây dựng, được ĐHĐCĐ lần thứ 15 ngày 20 tháng 4 năm 2021 thông qua để làm cơ sở định hướng phát triển và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo.

I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022.

Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế và cũng như của Ban lãnh đạo Công ty:

Tình hình kinh tế thế giới còn có nhiều biến động với nhiều tiềm ẩn rủi ro cao của chiến tranh thương mại, phức tạp trong tranh chấp ở biển Đông và xung đột vũ trang giữa các nước lớn; Ở Việt Nam nền kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu tốt lên, lạm phát đang ở mức kiểm soát. Tuy nhiên, dịch bệnh hiện nay do Virus COVID 19 vẫn gây tê liệt kinh tế toàn cầu và các rủi ro khác. Do vậy đòi hỏi Công ty phải có nhiều phương án đối phó, thích ứng kinh doanh với điều kiện hiện nay.

Tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2021, đầu năm 2022 diễn ra bất thường và rất khó khăn trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại bởi đại dịch virus COVID 19. Ngoài ra các nước phong tỏa đường biên nhằm chống dịch làm ảnh hưởng đến xuất nhập khẩu chung.

Kèm theo đó là sự gia tăng các yếu tố rủi ro do thách thức từ bất đồng giữa các nước lớn về định hình thương mại toàn cầu ngày càng sâu sắc và đặc biệt là xung đột thương mại giữa Hoa Kỳ - Trung Quốc; cấm vận EU+ Mỹ với Nga; Xung đột Nga – Ukraina gây tác động đẩy giá nhiên liệu cũng như lương thực lên cao.

Riêng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc đang diễn biến rất bất thường. Hai mặt hàng có kim ngạch chính xuất khẩu sang Trung Quốc gồm Sắn lát và Gạo là những ngành hàng chủ lực của Công ty và của nhiều doanh nghiệp xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam hiện nay sẽ còn bị ảnh hưởng rất nhiều. Do vậy tùy theo diễn biến thực tế, Công ty sẽ linh hoạt điều chỉnh việc kinh doanh sao cho phù hợp.

Phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Vĩnh Hà trong năm 2022 là luôn coi trọng mục tiêu bảo đảm an toàn vốn kinh doanh và duy trì lợi nhuận đã được Ban giám đốc Công ty thống nhất để trình ĐHĐCĐ và HĐQT cụ thể như sau:

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

II.1. Kế hoạch kinh doanh thương mại, dịch vụ chủ yếu và xây lắp:

Năm 2022, Công ty vẫn tiếp tục SXKD các mặt hàng và thị trường truyền thống:

- Lương thực: Chủ yếu là Gạo cung ứng xuất khẩu cho Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc, đồng thời tiếp tục phát huy và đẩy mạnh hoạt động cung ứng gạo chất lượng cao đến tận tay người tiêu dùng trong nước. Phấn đấu tổng sản lượng Gạo cung ứng xuất khẩu đạt 6.000 tấn, tiêu thụ nội địa đạt 2.000 tấn.

- Nông sản và thức ăn gia súc: Tập trung khai thác thế mạnh của Công ty về hàng Đỗ tương nhập khẩu khi đã có chỗ đứng với thương hiệu trên thị trường và phân đấu đạt sản lượng 6.500 tấn.

- Kênh phân phối từng bước hướng tới trở thành nhà phân phối chuyên nghiệp có đủ điều kiện để đáp ứng đối với nhà phân phối nhãn hàng Quốc tế.

- Xây lắp: Sang năm 2022 Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng xây lắp mới. Phân đấu hoạt động xây lắp trên cơ sở chủ động khai thác vốn của chủ đầu tư để xây dựng theo nguyên tắc: Vốn đến đâu làm đến đó, không bị chậm nhưng không đẩy trước tiến độ để đảm bảo an toàn vốn.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản, trên cơ sở khai thác hệ thống kho, bãi và các bất động sản thuộc sở hữu của Công ty.

Với những nội dung chủ yếu đã trình bày trên, chúng ta xác định các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD thương mại, dịch vụ và xây lắp năm 2022 như sau:

Biểu 1: Kế hoạch kinh doanh hàng hoá và dịch vụ chủ yếu năm 2022

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Sản lượng (Tấn)	Giá vốn (Tr.đồng)	Doanh thu (Tr.đồng)	Lãi gộp (Tr.đồng)
1	Gạo cung ứng X.khẩu	6.000	46.800	47.300	500
2	Gạo tiêu thụ nội địa	2.000	15.600	15.760	160
3	Sắn lát	5.000	31.500	31.950	450
5	Đậu tương	6.500	95.000	98.000	3.000
6	Ngô	400	2.800	3.000	200
7	Hàng nông sản khác		60.000	62.000	2.000
8	Doanh thu Xây lắp		2.000	2.020	20
9	Kinh doanh khác		210.300	219.970	9.670
Tổng doanh thu toàn công ty			464.000	480.000	16.000

- Kế hoạch đầu tư xây dựng dự án:

Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất phương án triển khai đầu tư dự án tại 780 Minh Khai và Km số 10 Văn Điển trong quá trình thực hiện phê duyệt phương án sắp xếp theo Nghị định 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung của Chính Phủ.

(khu đất 9A+780 Minh Khai đã được cấp GCNQSDĐ và TSTD; khu đất Km10 Văn Điển đã hoàn thiện hồ sơ pháp lý và ký Hợp đồng thuê đất với Thành phố);

Bám sát cùng đối tác, nhằm thúc đẩy triển khai dự án tại 231 Cầu Giấy để khai thác hiệu quả quỹ đất và đảm bảo uy tín của doanh nghiệp.

- Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ quỹ đất:

Giải quyết các vướng mắc tồn tại và hoàn thiện hồ sơ pháp lý cho từng khu đất do Công ty đang quản lý theo Nghị định 167/NĐ-CP và 67/NĐ-CP.

Tập trung các bước nhằm hoàn thiện hồ sơ pháp lý của điểm đất tại ấp Thái Hòa – xã Tân Uyên – tỉnh Bình Dương để làm tốt công tác quản lý, đồng thời đảm bảo nghĩa vụ và quyền lợi của doanh nghiệp theo quy định.

II.2. Kế hoạch SXKD thực hiện trong năm 2022

Ban lãnh đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 của toàn Công ty như sau:

Biểu 2 : Kế hoạch lợi nhuận SXKD năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	480.000
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	464.000
3	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	16.000
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	23.000
5	Chi phí hoạt động tài chính	Triệu đồng	2.000
6	Chi phí bán hàng	Triệu đồng	6.000
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	24.000
8	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	7.000
9	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	-
10	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	7.000

Biểu 3: Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215
2	Số lao động bình quân	Người	104
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	480
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20
6	LN sau thuế TNDN	Tỷ đồng	7,0
7	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	11,2

II.3. Những chiến lược và các giải pháp thực hiện chủ yếu của năm 2022

Để thực hiện đúng định hướng và hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải có những chiến lược kinh doanh và các giải pháp thực sự hiệu quả và đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện, sau đây Ban lãnh đạo đã đưa ra để thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

1. Chiến lược kinh doanh:

- Xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho cơ cấu tài chính của Công ty.
- Tập trung nguồn lực để khai thác và phát triển các dự án, quỹ đất có hiệu quả, mang lại lợi nhuận cho cổ đông và tạo dựng tính ổn định của Công ty.
- Tìm hiểu, xây dựng và thực hiện liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng để mang lại giá trị cao nhất đối với từng lô đất, từng dự án.
- Khuyến khích, tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, lập và triển khai những giải pháp phát triển ngành hàng mới có tiềm năng.
- Tiếp tục cấu trúc lại hệ thống quản lý Công ty, đồng thời chuyên sâu khai thác và phát triển các lĩnh vực là thế mạnh của Công ty. Nhằm nâng cao năng lực quản trị và khả năng cạnh tranh để có hiệu quả tốt nhất đem lại cho Công ty.

2. Giải pháp về quản lý:

- Điều hành kịp thời, tạo đủ điều kiện và các yếu tố cần và đủ nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra đồng thời kiểm soát chặt chẽ và có những biện pháp kiên quyết, hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn vốn và tài sản của Công ty. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến quản lý và kiểm soát quá trình luân chuyển Hàng hóa - Tiền tệ.

Thông qua điều hành để phát hiện kịp thời những yếu tố mới, những chỗ chưa phù hợp để điều chỉnh, bổ sung những chế tài quản lý, những mặt hàng, những lĩnh vực mới nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao. Thực hiện tốt công tác cán bộ, quản lý và giám sát chặt chẽ, kịp thời các quá trình tổ chức, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch SXKD.

- Chấp hành các định chế tài chính, quy chế tổ chức và hoạt động cũng như các quy chế nội bộ khác của công ty.

3. Giải pháp về vốn:

Đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản và tham gia kinh doanh phân phối. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn. Các năm qua, vay ngắn hạn của Công ty liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tuy nhiên Công ty đảm bảo tốt khả năng trả nợ đúng hạn.

Dự kiến vốn vay phục vụ SXKD trong năm 2022 với hạn mức 350 tỷ.

Trong năm 2022 Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các ngân hàng truyền thống, đã giữ được chữ tín với nhau qua thời gian bằng việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với ngân hàng; chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của ngân hàng.

4. Giải pháp về tiết kiệm chi phí:

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, việc phân đầu để giảm thiểu chi phí trên một đơn vị sản phẩm hàng hoá dịch vụ cũng như những khoản chi chưa thực sự cần thiết là điều tất yếu phải làm.

Công ty sẽ xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra và tiếp tục thực hiện tiết giảm hợp lý nhất trong chi phí quản lý doanh nghiệp.

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó, Ban điều hành Công ty có những đề xuất và kiến nghị sau:

1/ ĐHĐCĐ và HĐQT hỗ trợ Công ty trong việc thúc đẩy quá trình phê duyệt phương án sắp xếp theo Nghị định 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 sửa đổi, bổ sung của Chính Phủ để sớm đưa các dự án vào thực hiện và nhằm nâng cao hiệu quả khả năng khai thác quỹ đất mà Công ty đang quản lý.

2/ ĐHĐCĐ và HĐQT hỗ trợ Công ty trong việc thúc đẩy tháo gỡ các vướng mắc liên quan để tiếp tục thực hiện triển khai dự án tại 231 Cầu Giấy. Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tránh các phát sinh không cần thiết có thể xảy ra.

3/ ĐHĐCĐ và HĐQT hỗ trợ Công ty trong hoạt động kinh doanh XNK, đặc biệt là với các mặt hàng nông sản (xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác....) để nâng cao năng lực cạnh tranh và đạt hiệu quả.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022, Ban điều hành Công ty kính trình ĐHĐCĐ và HĐQT xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng/ban C.ty;
- Các Chi nhánh thuộc C.ty;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY


Phạm Đình Cường